

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 295/2022/HS-PT
Ngày: 28-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Quốc Bảo**.
Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**;
Ông **Nguyễn Hữu Thịnh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Tiến** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Hữu Quân** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 267/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Hoàng K**, sinh ngày 18/5/1999, tại: huyện V, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: khối phố N, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng H và bà Lý Ái T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021, chuyển tạm giam ngày 01/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 15 phút ngày 25/12/2021, tại quán karaoke K thuộc Khối phố H, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Nam phối hợp với Công an phường Đ, thị xã Đ phát hiện 01 nam thanh niên đang đứng tại hành lang trước phòng 301 có biểu hiện nghi vấn. Khi kiểm tra, người thanh niên khai tên Nguyễn Hoàng K, phát hiện trong túi áo khoác bên phải của K đang mặc có 01 gói giấy

vệ sinh màu trắng, bên trong có 01 gói ni lông chứa 03 viên nén hình chữ nhật màu xanh, một mặt có chữ V và L lồng vào nhau có đường gạch ngang và 01 gói ni lông bên trong có chất rắn màu trắng dạng tinh thể. K khai nhận: 03 viên dạng nén là ma túy kẹo và 01 gói chất rắn dạng tinh thể là gói ma túy khay, K cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ trong túi quần Jean bên phải của K đang mặc có 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen gắn thẻ sim số 0916.091.xxx và 01 điện thoại hiệu Iphone 11, màu trắng gắn sim số 0776.861.xxx. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hoàng K về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hoàng K tại phòng trọ K thuê thuộc khối phố N, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam phát hiện tại kệ tủ có 01 gói ni lông bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể và thu giữ trên giường ngủ có 01 thẻ ATM Ngân hàng Sacombank mang tên Nguyễn Hoàng K. K khai nhận: 01 gói ni lông chứa chất rắn dạng tinh thể là ma túy khay của K cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: vào buổi tối cách ngày 25/12/2021 khoảng 05 ngày về trước, K liên lạc cho một người tên Minh (*không rõ lai lịch*) mua 05 viên ma túy kẹo với giá 1.500.000 đồng và 01 gói ma túy khay với giá 5.000.000 đồng. Minh đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực cầu Cầu Lâu mới thuộc thị xã Điện Bàn. Sau đó, K đón xe taxi (*không rõ hãng xe, biển số*) đến điểm hẹn gặp Minh, K đưa cho Minh 6.500.000 đồng, Minh bán cho K 05 viên ma túy kẹo và 01 gói ma túy khay. Sau đó, K mang về phòng trọ thuộc khối phố N, phường Đ, thị xã Đ sử dụng 02 viên ma túy kẹo và một ít ma túy khay. Đồng thời, K chiết ma túy khay ra thành 02 gói ma túy. Đến tối ngày 25/12/2021, K mang theo 01 gói ni lông chứa 03 viên ma túy kẹo và 01 gói ni lông chứa ma túy khay cuộn trong 01 mảnh giấy vệ sinh cất giấu trong túi áo khoác bên phải rồi đón xe taxi (*không rõ hãng xe, biển số*) đến quán karaoke K. Khi đến, K liên lạc cho một người phụ nữ tên Bi Cung (*không rõ lai lịch*) để nhờ đặt phòng hát giúp, Bi Cung nói K lên phòng hát 301. Khi K đến trước phòng 301 thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện số ma túy K cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra, K cất giấu tại phòng trọ thuộc khối phố N, phường Đ 01 gói ma túy khay nhằm mục đích để sử dụng.

Trong quá trình điều tra ban đầu, Nguyễn Hoàng K thừa nhận số ma túy K mang theo đến quán karaoke K và số ma túy K cất giấu tại phòng trọ là K nhằm mục đích sử dụng. Sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam khởi tố điều tra, K khai nhận số ma túy K mang theo đến quán karaoke K là để bán cho một người phụ nữ tên là Bi Cung (*không rõ lai lịch*) và số ma túy K cất giấu tại phòng trọ là nhằm mục đích bán lại. Ngoài ra, K khai trước đó K còn bán ma túy cho khách đến hát tại các quán karaoke, gồm: L (*làm việc tại quán karaoke R*), Y (*làm việc tại quán karaoke K*), D và M (*làm việc tại quán karaoke R*). Nhưng sau đó, K lại thay đổi lời khai ban đầu, chỉ thừa nhận số ma túy bị bắt quả tang và số ma túy bị thu giữ lúc khám xét tại phòng trọ là của K cất giấu để sử dụng.

Tuy nhiên, căn cứ lời khai về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của K, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xác minh, triệu tập làm việc với các đối tượng: Hoàng Yến N (*thường gọi là Y, sinh năm 2001, hộ khẩu thường trú: Thôn E, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện tại: khối phố N, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam*); Nguyễn Đình P (*sinh năm 1993, trú tại: thôn P, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam*). Đồng thời, tiến hành triệu tập làm việc một số đối tượng nghi vẫn sử dụng ma túy, gồm: Lê Văn T (*sinh năm 1995, trú tại: Khối phố B, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam*); Nguyễn Thành A (*tên thường gọi là K, sinh năm 1999, trú tại: Khối phố B, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam*). Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các đối tượng khai nhận các lần mua ma túy của Nguyễn Hoàng K, cụ thể như sau:

- Đối với Hoàng Yến N và Nguyễn Đình P:

Lần 1: vào buổi tối một ngày giữa tháng 11/2021, N và P hát tại quán karaoke K thuộc Khối phố B, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam thì cùng nhau rủ mua ma túy kẹo sử dụng. N góp 400.000 đồng và P góp 500.000 đồng. Sau đó, N dùng Messenger “*Hoàng Y*” liên lạc cho Nguyễn Hoàng K có Messenger là “*Hoàng K*” để mua 03 viên ma túy kẹo, K đồng ý rồi nói giá là 900.000 đồng. Lúc này, K đang bận việc không mang tới quán karaoke được nên nói N đến phòng trọ của K thuộc khối phố N, phường Đ, thị xã Đ giao dịch. Sau đó, N cầm tiền góp được đến phòng trọ gặp K, K đưa cho N 03 viên ma túy kẹo màu xanh bỏ trong túi ni lông có đường kít ở miệng, rồi N đưa tiền cho K. Mua được ma túy, N mang về phòng hát quán karaoke K cùng P sử dụng hết số ma túy.

Lần 2: vào buổi tối một ngày đầu tháng 12/2021, N và P hát tại quán karaoke K thuộc Khối phố B, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam thì cùng nhau rủ mua ma túy kẹo sử dụng. N góp 600.000 đồng và P góp 600.000 đồng. Sau đó, N dùng Messenger “*Hoàng Y*” liên lạc cho Nguyễn Hoàng K có Messenger là “*Hoàng K*” để mua 04 viên ma túy kẹo, K đồng ý rồi nói giá là 1.200.000 đồng và hẹn giao dịch tại quán karaoke K. Một lúc sau, K đến địa điểm hẹn liên lạc cho N, N nói đang hát ở phòng số 03, nên K nói để K mang lên. Sau đó, K vào phòng, N và P đang hát karaoke, K để trên bàn 04 viên ma túy kẹo màu xanh bỏ trong túi ni lông có đường kít ở miệng. Sau đó, K nhận tiền từ Ngọc rồi đi ra. N và P sử dụng hết số ma túy đã mua tại phòng hát.

- Đối với Lê Văn T và Nguyễn Thành A:

Lần 1: vào buổi tối một ngày giữa tháng 10/2021, T và A đến hát tại quán karaoke R thuộc phường Đ, thị xã Đ thì cùng nhau rủ mua ma túy kẹo sử dụng. T dùng Zalo “*Lê Văn T*” liên lạc cho Nguyễn Hoàng K có Zalo “*Hoàng K*” mua 02 viên ma túy kẹo, K đồng ý rồi nói giá là 600.000 đồng. T và A mỗi người góp 300.000 đồng. Một lúc sau, K đến quán gọi lại cho T, rồi T nói lên phòng (*không nhớ số phòng*). Sau đó, K vào phòng để 02 viên ma túy kẹo trong túi ni lông có đường kít trên miệng để trên bàn, T đưa tiền cho K rồi K về. Sau đó, T và A chia nhau sử dụng hết số ma túy đã mua.

Lần 2: vào buổi tối một ngày cuối tháng 10/2021, T và A đến hát tại quán karaoke R thuộc phường Đ, thị xã Đ thì cùng nhau rủ mua ma túy kẹo sử dụng.

Tín dùng Zalo “*Lê Văn T*” liên lạc cho Nguyễn Hoàng K có zalo “*Hoàng K*” mua 02 viên ma túy kẹo, K đồng ý rồi nói giá là 600.000 đồng. T và A mỗi người góp 300.000 đồng. Một lúc sau, K đến quán gọi lại cho T, rồi T nói lên phòng (*không nhớ số phòng*). Sau đó, K vào phòng để 02 viên ma túy kẹo trong túi ni lông có đường kít trên miệng trên bàn, T đưa tiền cho K rồi K về. Sau đó, T và A chia nhau sử dụng hết số ma túy đã mua.

Tại Bản kết luận giám định số 1609/C09C(Đ2) ngày 29/12/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- 03 viên nén hình chữ nhật màu xanh (*trên một mặt của mỗi viên đều có chữ V và L lồng vào nhau và có gạch ngang*) trong phong bì niêm phong có đánh số I gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA và Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu là 1,23gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong phong bì niêm phong có đánh số I gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu là 1,88gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong phong bì niêm phong có đánh số II gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu là 4,00gam.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng K 02 (*Hai*) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 08 (*Tám*) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 10 (*Mười*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26/12/2021. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hoàng K 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/9/2022, bị cáo Nguyễn Hoàng K có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hoàng K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị

cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng K, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng K có đơn kháng cáo theo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết và xin được giảm nhẹ hình phạt.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tạm giữ tang vật, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: vào tối ngày 25/12/2021, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên bị cáo Nguyễn Hoàng K cất giấu 03 viên ma túy kẹo và 01 gói ma túy khay trong người, rồi mang đến quán karaoke K (*thuộc Khối phố H, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam*) tìm phòng hát và sử dụng ma túy thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ, gồm: 1,23gam ma túy loại MDMA và Methamphetamine và 1,88gam ma túy loại Ketamine. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Hoàng K (*tại khối phố N, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam*) thu giữ 01 gói ma túy loại Ketamine, khối lượng 4,00gam. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Hoàng K thừa nhận còn thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Yến N, Nguyễn Đình P, Lê Văn T và Nguyễn Thành A thu lợi số tiền 3.300.000 đồng. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Nguyễn Hoàng K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hoàng K, thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng K: 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 năm tù, phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ pháp luật và không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự mới, hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Hoàng K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng K, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam về hình phạt.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng K 02 (Hai)** năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và **08 (Tám)** năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **10 (Mười)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 26/12/2021.

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hoàng K số tiền 10.000.000 (*Mười triệu*) đồng.

Bị cáo Nguyễn Hoàng K phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (28/12/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- CQTHAHS CA Tx. Điện Bàn;
- CQCSĐT CA Tx. Điện Bàn;
- VKSND Tx. Điện Bàn;
- TAND Tx. Điện Bàn;
- Chi cục THADS Tx. Điện Bàn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp Q.Nam;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Phạm Quốc Bảo**